

Nghệ An, ngày 20 tháng 07 năm 2026

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO ĐẲNG, TRUNG CẤP NĂM 2026-ĐỢT CHÍNH THỨC

(Kèm theo Quyết định số: 599/QĐ-CDVHNT ngày 20 tháng 07 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nghệ An)

Ngành/Nghề: Biểu diễn nhạc cụ phương Tây (6 năm)

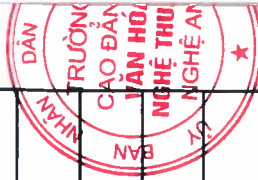
Đợt TS: 2026 - đợt 1

Trình độ: Trung cấp

Hình thức:

Chính quy

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thâm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
1	TC2026/CT_119	Hoàng Thị Khánh An	Nữ	24/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.50	0	0.25	23.25	x	
2	TC2026/CT_125	Nguyễn Minh Anh	Nữ	03/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.75	8.50	0	0.25	24.00	x	
3	TC2026/CT_127	Phạm Hoài Anh	Nữ	28/12/2012	Nghệ An	Guitar	KV2		5.25	8.00	0	0.25	21.50	x	
4	TC2026/CT_131	Vương Đình Gia Bảo	Nam	11/5/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	8.50	0	0.25	24.75	x	
5	TC2026/CT_132	Lê Nguyễn Minh Châu	Nữ	08/3/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.25	8.00	0	0.25	22.50	x	
6	TC2026/CT_134	Võ Bảo Châu	Nữ	27/01/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	x	
7	TC2026/CT_138	Nguyễn Quỳnh Chi	Nữ	28/6/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		6.50	8.00	0	0.25	22.75	x	
8	TC2026/CT_141	Phạm Linh Chi	Nữ	27/9/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.00	0	0.25	19.75	x	
9	TC2026/CT_142	Ngô Trí Hùng Cường	Nam	15/01/2015	Nghệ An	Piano	KV2		5.50	7.50	0	0.25	20.75	x	
10	TC2026/CT_143	Lê Phạm Ngọc Diệp	Nữ	01/10/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	x	
11	TC2026/CT_144	Nguyễn Trần Ngọc Đan	Nữ	10/9/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	x	
12	TC2026/CT_146	Trần Độ	Nam	12/10/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	6.00	0	0.25	20.25	x	
13	TC2026/CT_150	Nguyễn Ngọc Hà	Nữ	05/12/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	6.50	0	0.25	21.25	x	



TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thẩm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
14	TC2026/CT_151	Hồ Bảo Hân	Nữ	13/01/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.25	7.50	0	0.25	22.50	X	
15	TC2026/CT_152	Lê Khánh Hoàng	Nam	30/8/2015	Nghệ An	Piano	KV2		5.50	7.00	0	0.25	19.75	X	
16	TC2026/CT_153	Trần Tấn Hưng	Nữ	25/7/2014	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	X	
17	TC2026/CT_154	Lê Bá Nguyễn Khang	Nam	26/4/2014	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	X	
18	TC2026/CT_157	Lê Thạc Khôi	Nam	24/7/2015	Nghệ An	Piano	KV2		6.00	7.50	0	0.25	21.25	X	
19	TC2026/CT_158	Bùi Tuệ Lâm	Nữ	24/11/2013	Nghệ An	Piano	KV2		7.75	8.50	0	0.25	25.00	X	
20	TC2026/CT_159	Nguyễn Hoàng Lâm	Nam	14/01/2014	Nghệ An	Piano	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	X	
21	TC2026/CT_161	Trần Trúc Linh	Nữ	06/02/2014	Thanh Hóa	Piano	KV2		8.00	7.00	0	0.25	22.25	X	
22	TC2026/CT_162	Nguyễn Quang Minh	Nam	02/7/2015	Hà Tĩnh	Piano	KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	X	
23	TC2026/CT_164	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	02/02/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		8.00	6.50	0	0.25	21.25	X	
24	TC2026/CT_165	Nguyễn Minh Ngọc	Nữ	16/6/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.00	7.00	0	0.25	21.25	X	
25	TC2026/CT_166	Lê Ngọc Thảo Nguyễn	Nữ	27/01/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	7.50	0	0.25	23.75	X	
26	TC2026/CT_171	Nguyễn Ngọc An Nhiên	Nữ	11/3/2014	Nghệ An	Piano	KV2		8.25	6.00	0	0.25	20.50	X	
27	TC2026/CT_172	Nguyễn Gia Pháp	Nam	17/02/2015	Nghệ An	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	X	
28	TC2026/CT_173	Nguyễn Trung Phong	Nam	11/4/2013	Nghệ An	Piano	KV2		6.75	7.00	0	0.25	21.00	X	
29	TC2026/CT_177	Nguyễn Hoàng Phương	Nữ	27/12/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	8.00	0	0.25	24.75	X	
30	TC2026/CT_179	Phan Như Quỳnh	Nữ	31/01/2015	Thành phố Hà Nội	Piano	KV2		7.50	6.50	0	0.25	20.75	X	
31	TC2026/CT_181	Lê Anh Thư	Nữ	12/11/2015	Nghệ An	Piano	KV2		8.50	7.00	0	0.25	22.75	X	
32	TC2026/CT_185	Lưu Bảo Trâm	Nữ	06/5/2013	Nghệ An	Piano	KV2		5.00	7.50	0	0.25	20.25	X	

TT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	KV	ĐT	Điểm Thăm âm - Tiết tấu	Điểm Chuyên ngành	Điểm ưu tiên ĐT	Điểm ưu tiên KV	Tổng điểm	Trúng tuyển	Ghi chú
33	TC2026/CT_186	Trần Bảo Trâm	Nữ	15/8/2014	Nghệ An	Piano	KV2		6.75	7.00	0	0.25	21.00	X	
34	TC2026/CT_188	Thái Thành Trung	Nam	22/9/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		8.00	6.50	0	0.25	21.25	X	
35	TC2026/CT_189	Nguyễn Thái Thanh Tùng	Nam	01/01/2014	Nghệ An	Guitar	KV2		7.50	7.50	0	0.25	22.75	X	

Ghi chú: Điểm đã nhân hệ số môn Chuyên ngành, Hình họa.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Nguyễn Thị Hạnh

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



Lê Bá Dương

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHỦ TỊCH



Lê Vũ Anh



